

# NGHIÊN CỨU ĐẶC ĐIỂM CẤU TRÚC VÀ TÁI SINH TỰ NHIÊN RỪNG TỰ NHIÊN TRÊN ĐẤT CÁT (RÚ CÁT) TẠI HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Hoàng Huy Tuấn, Nguyễn Duy Phong, Trần Thị Thúy Hằng,  
Phạm Cường, Ngô Thị Phương Anh

Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

## TÓM TẮT

Kết quả nghiên cứu về đặc điểm cấu trúc và tái sinh rừng tự nhiên trên rú cát tại huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị cho thấy: Mật độ tầng cây cao dao động từ 320-740 cây/ha với đường kính trung bình từ 6,8-10,6 cm và chiều cao trung bình là 3,9-6,6 m. Số lượng loài cây tham gia vào các quần xã thực vật rừng trong khu vực nghiên cứu biến động từ 4 - 11 loài. Trong cả 3 xã nghiên cứu đều xuất hiện các loài cây tiêu biểu như: Trâm bù (*Syzygium corticosum*), Ran (*Memecylon edule*), Xăng mã (*Carallia Brachiata*), Bôp (*Scolopia spinosa*), Nô (*Syzygium zeylanicum*), đa số là cây có giá trị sinh thái cao trong quá trình phục hồi rừng, với vai trò là những cây tiên phong tạo lập, phục hồi hoàn cảnh rừng theo quy luật tự nhiên lên cấp cao hơn. Nhóm cây ưu thế của tầng cây tái sinh phần lớn cũng là nhóm cây ưu thế trong tầng cây cao như Trâm bù (*Syzygium corticosum*), Nô (*Syzygium zeylanicum*), Bôp (*Scolopia spinosa*), Bí bái (*Acronychia pedunculata*). Mật độ cây tái sinh tại khu vực nghiên cứu khá cao, dao động từ 10.586-16.773 cây/ha. Cây tái sinh chiếm 36,4% số lượng cây tái sinh. Cấp chiều cao của lớp cây tái sinh chia làm 4 cấp, trong đó số cây tái sinh ở cấp chiều cao < 0,5m chiếm tỷ lệ lớn nhất (trên 40%). Tỷ lệ cây tái sinh hạt chiếm 75,9% và tái sinh chồi chiếm 24,1%. Chất lượng cây tái sinh của khu vực nghiên cứu chủ yếu là trung bình chiếm từ 54,0 - 67,8%, tiếp đến là chất lượng cây tốt chiếm từ 23,6 - 37,2%, chất lượng cây tái sinh xấu chiếm từ 8,5 - 12,4%.

**Research on forest structure characteristics and natural regeneration of natural forests on sandy soil (sandy forest) in Trieu Phong district, Quang Tri province**

Results of research on forest structure characteristics and natural regeneration on sandy forests in Trieu Phong district, Quang Tri province show that: the density of high tree layer is from 320-740 trees per ha, with an average diameter of 6.8 -10.6 cm, and average height is 3.9-6.6m. The number of tree species involved in the forest plant communities in research area ranged from 4 to 11 species. In three studied communes, there are typical tree species such as *Syzygium corticosum*, *Memecylon edule*, *Carallia brachiata*, *Scolopia spinosa*, *Syzygium zeylanicum* that are the tree with high ecological value in the forest restoration process, with the role of a pioneer tree to create and restore forest conditions according to the natural rule to a higher level. Almost the dominant trees of regeneration tree layer are the dominant trees in the high tree layer such as *Syzygium corticosum*, *Syzygium zeylanicum*, *Scolopia spinosa*. The density of

**Keywords:** Forest structure, natural regeneration, sandy forest, Trieu Phong district